TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HÀ ĐÔNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
-----*-----**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
----------***----------**

*Bản án số:**31**/2019/HSST*
Ngày: 28/3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***** Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Đào Duy Vương**

***** Các hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Đức Đạt**

Bà Nguyễn Thị Tiến

***** Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Diệu Linh** - Cán bộ Tòa án

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Phương Nhung - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 3 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân quận Hà Đông, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2019/HSST ngày 05 tháng 3 năm 2019, theo Q định đưa vụ án ra xét xử số 33/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Đàm Trọng Q, sinh năm 1984; Hộ khẩu thường trú: xóm 6, thôn Phúc L, xã P, huyện M, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông: Đàm Trọng T, sinh năm 1963; con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1962; Có Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1986; Có 3 con (lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2016); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/12/2018 đến ngày 12/12/2018 và đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa)

2. Họ và tên: Nguyễn Văn Th, sinh năm 1974 (tên gọi khác: Nguyễn Xuân Q); Hộ khẩu thường trú: thôn Tr, xã T, huyện G, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Trình độ văn hóa: 10/12; Con ông: Nguyễn Văn Ng sinh năm 1938; con bà: Hoàng Thị H sinh năm: 1940; Có Vợ: Nguyễn Thị Mai P sinh năm 1984; Có 2 con (lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2011); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/12/2018 đến ngày 12/12/2018 và đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa)

3. Họ và tên: Nguyễn Văn D, sinh năm 1982; Hộ khẩu thường trú: Xóm N, xã T, huyện B, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Nguyễn Văn Ph sinh năm 1953; con bà: Đặng Thị T sinh năm 1957; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/12/2018 đến ngày 12/12/2018 và đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa)

4. Họ và tên: Đoàn Văn H (A), sinh năm 1992; Hộ khẩu thường trú: thôn X, xã D, huyện U, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Con ông: Đoàn Văn H sinh năm 1970; con bà: Đoàn Thị Y sinh năm 1971; Có Vợ: Nguyễn Thị Ngọc H sinh năm 1994; Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/12/2018 đến ngày 12/12/2018 và đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa)

5. Họ và tên: Ngụy Thế T, sinh năm 1984; Hộ khẩu thường trú: Số 27, đường L, phường N, quận T, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Ngụy Thế V sinh năm 1954 (đã chết); con bà: Ngụy Thế B sinh năm 1959; Có Vợ: Trần Thị H sinh năm 1985; Có 2 con (lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2015); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/12/2018 đến ngày 12/12/2018 và đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa)

Người làm chứng: Anh Nguyễn Xuân L, sinh năm 1984; Trú tại: thôn C, xã L, huyện H, tỉnh Ninh Bình (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đàm Trọng Q, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn D, Đoàn Văn H và Ngụy Thế T, là bạn bè quen biết nhau ở ngoài xã hội.

Khoảng 20 giờ ngày 09/12/2018, Q và T gặp nhau ở quán nước đối diện Chung cư CT1 The Pride, phường La Khê, quận Hà Đông. Sau Q gọi điện cho Th bảo đến quán thịt chó của Q ở Dọc Bún 2, LK17, lô 65, phường La Khê, quận Hà Đông uống nước, tiếp đó có thêm H đến. Khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày, tại đây Q, T, H và Th đã rủ nhau đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi ***"3 cây"***. Cách thức chơi cụ thể là: Bộ bài tú lơ khơ 52 quân (do Q đi mua) được bỏ đi các quân 10, J, Q, K và một người cầm chương. Sau khi đã bốc cái, người chơi sẽ đặt tiền đánh ở cửa của mình (thấp nhất 50.000 đồng, cao nhất 100.000 đồng), sau đó người cầm chương chia bài cho các cửa, mỗi cửa 3 quân, rồi mọi người lên bài cộng điểm để so với điểm của người cầm chương xác định được thua. Theo đó 10 điểm là to nhất, 01 điểm là thấp nhất, nếu bằng điểm thì tính theo chất bài thứ tự rô, cơ, nhép, bích (từ cao xuống thấp). Tỷ lệ được thua là 1-1 (đánh 50.000 đồng được 50.000 đồng), ai 10 điểm thì được cầm chương. Khi đánh được khoảng 15 phút, thì có Nguyễn Văn D, Nguyễn Xuân L (L là bạn của D) đến, D tham gia chơi, còn L không chơi mà ngủ ở gần đó.

Tất cả đang chơi đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát hình sự Công an quận Hà Đông kiểm tra, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ có 36 quân (từ Át đến 9) và số tiền 9.650.000 đồng các đối tượng đánh bạc để tại chiếu bạc.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận số tiền đem theo và sử dụng để đánh bạc như sau:

1. Đàm Trọng Q sử dụng 2.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt có 2.700.000 đồng (thắng 700.000 đồng);

2. Nguyễn Văn Th sử dụng 4.050.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt có 1.600.000 đồng (thua 2.450.000 đồng);

3. Nguyễn Văn D sử dụng 2.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt có 2.500.000 đồng (thắng 500.000 đồng);

4. Đoàn Văn H sử dụng 1.100.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt có 1.750.000 đồng (thắng 650.000 đồng);

5. Ngụy Thế T sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt có 1.100.000 đồng (thắng 600.000 đồng);

Tại Cáo trạng số 32/CT-VKS-HĐ ngày 01/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đã truy tố các bị cáo: ***Đàm Trọng Q, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn D, Ngụy Thế T, Đoàn Văn H***, về tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt mức hình phạt nhẹ nhất cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đối với tất cả các bị cáo. Áp dụng Điều 65 BLHS đối với 04 bị cáo ***Đàm Trọng Q, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn D, Đoàn Văn H;*** Áp dụng Điều 35 BLHS đối với bị cáo ***Ngụy Thế T,*** đề nghị xử phạt:

Bị cáo Đàm Trọng Q và bị cáo Nguyễn Văn Th, mỗi bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù về tội "Đánh bạc" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn D và bị cáo Đoàn Văn H, mỗi bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù về tội "Đánh bạc" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đề nghị xử phạt bị cáo Ngụy Thế T từ 20 đến 25 triệu đồng

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ có 36 quân (từ Át đến 9); Đề nghị tịch thu sung công quỹ số tiền thu tại chiếu bạc là 9.650.000 đồng

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai nhận tội của các bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Xét hành vi của các bị cáo là quả tang, rõ ràng; lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng, lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ 20 giờ 30 phút đến 22 giờ 30 phút ngày 09/12/2018, tại quán thịt chó của Đàm Trọng Q, địa chỉ: Dọc Bún 2, LK17, lô 65 thuộc phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, 05 đối tượng gồm: Đàm Trọng Q, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn D, Đoàn Văn H và Ngụy Thế T và có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi ***"3 cây"*** thì bị Công an quận Hà Đông phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ là 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân và số tiền 9.650.000 đồng chứng minh được các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, Hà Nội đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: Trong nhiều năm gần đây, đánh bạc đã trở thành một tệ nạn bị dư luận xã hội lên án, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội, là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác, dẫn đến những hậu quả không tốt cho toàn xã hội, vì vậy cần có hình phạt phù hợp đối với các bị cáo để giáo dục, cải tạo các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Đánh giá mức độ hành vi, vai trò của từng bị cáo thì thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người đánh bạc. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Đàm Trọng Q, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn D và Đoàn Văn H đều có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Các bị cáo đều có khả năng tự cải tạo, việc cho các bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến anh ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó chỉ cần áp dụng một mức hình phạt tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cho các bị cáo các mức độ phù hợp, như đề xuất của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung. Bị cáo Nguỵ Thế T có số tiền đánh bạc không

nhiều, vai trò không lớn trong vụ án. Do đó sẽ áp dụng mức phạt tiền tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, như đề xuất của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

Các bị cáo đều là những người không có công ăn việc làm ổn định nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với tất cả các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân là phương tiện phạm tội nay không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc, cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[5] Các hành vi, Q định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều hợp pháp.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, Điều 47 Bộ luật Hình sư năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội. Căn cứ Điều 106, Điều 135, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố Tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án và lệ phí Tòa án

Tuyên bố các bị cáo ***Đàm Trọng Q, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn D, Đoàn Văn H và Ngụy Thế T*** đều phạm tội ***"Đánh bạc"***

2. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, đối với các bị cáo Đàm Trọng Q, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn D, Đoàn Văn H.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, đối với bị cáo Ngụy Thế T.

Xử phạt bị cáo ***Đàm Trọng Q*** 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đàm Trọng Q cho Ủy ban nhân dân xã Phúc Lâm huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo ***Nguyễn Văn Th*** 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Th cho Ủy ban nhân dân xã Phú Thị, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo ***Nguyễn Văn D*** 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn D cho Ủy ban nhân dân xã Tân Đức, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo ***Đoàn Văn H*** 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đoàn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Đội Bình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo ***Ngụy Thế T*** 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ có 36 quân (từ Át đến 9)

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền Ngân hàng nhà nước Việt nam đang lưu hành 9.650.000 đồng ((*Chín triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng*)

(Tình trạng như Biên bản giao nhận và Q định chuyển vật chứng số 21/QĐ-VKS-HĐ ngày 01/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông).

4. Về án phí:

Buộc các bị cáo Đàm Trọng Q, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn D, Ngụy Thế T, Đoàn Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội.;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- Công an quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, VT.

TM Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Duy Vương